

Số: /BC-SNN

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp tháng 8, phương hướng nhiệm vụ tháng 9 năm 2023

I. Tình hình sản xuất nông - lâm nghiệp tháng 8 năm 2023

1. Sản xuất nông nghiệp

1.1. Trồng trọt

Trong tháng, người dân tập trung gieo cấy lúa mùa, trồng và chăm sóc ngô xuân hè, cây ăn quả và một số cây trồng khác.

- Lúa mùa: Diện tích thực hiện ước đạt 22.947 ha, đạt 100,5% KH. Trong vụ mùa các huyện, thành phố đã thực hiện ước đạt 2.361 ha lúa hàng hóa tập trung sử dụng các giống lúa thuần chất lượng và giống đặc sản địa phương.

Tính đến ngày 07/8/2023 do ảnh hưởng của mưa lớn gây lũ quét và sạt lở đất đã làm thiệt hại 150,04 ha (Than Uyên 146,2 ha; Nậm Nhùn 1,84 ha; Mường Tè 2,0 ha); bị ảnh hưởng năng suất 23,2 ha (Tân Uyên 22ha; Phong Thổ 1,2 ha); các địa phương đang tiếp tục thống kê thiệt hại.

- Cây ngô xuân hè: Diện tích thực hiện 16.809 ha, đạt 103,4% KH, diện tích thu hoạch 9.761 ha, năng suất ước đạt 37,2 tạ/ha, giảm 0,8 tạ/ha so với KH; sản lượng ước đạt 36.310 tấn. Nguyên nhân năng suất giảm là do thời tiết nắng nóng kéo dài, ảnh hưởng đến sinh trưởng 2.216,6 ha, tập trung ở giai đoạn gieo trồng đến 5 lá. Đã thực hiện khắc phục 527 ha ngô, trong đó: Đã gieo trồng lại 513 ha (Nậm Nhùn 76 ha, Sìn Hồ 165 ha, Phong Thổ 272 ha); chuyển sang trồng cây trồng khác 14 ha tại huyện Sìn Hồ.

Diện tích bị ảnh hưởng thiệt hại về năng suất là 1.944,6 ha (bao gồm cả một số diện tích gieo trồng lại): Diện tích thiệt hại 50-70% là 18 ha; Diện tích thiệt hại từ 30-50% là 289 ha; Diện tích thiệt hại dưới 30% là 1.637,6 ha. Ngoài ra do ảnh hưởng của mưa lớn và sạt lở đất làm thiệt hại 5,1 ha ngô (Mường Tè 4,3 ha; Than Uyên 0,8 ha).

- Cây ngô thu đông: Đến nay đã làm đất ước đạt 1.221 ha; diện tích thực hiện ước đạt 697 ha.

- Cây chè: Tổng diện tích chè 9.560 trong đó diện tích chè kinh doanh 7.496 ha, sản lượng chè búp tươi trong tháng ước đạt 7.600 tấn, lũy kế 40.900 tấn. Đến nay đã làm đất 269 ha và tiến hành trồng mới ước đạt 149 ha (Tam Đường 60 ha, Than Uyên 47 ha, Tân Uyên 4 ha, Sin Hồ 38 ha).

- Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả ước đạt 8.418 ha, sản lượng ước đạt 8.600 tấn, lũy kế 42.400 tấn. Diện tích trồng mới đạt 371 ha, trong đó: Cây chanh leo 311 ha tại huyện Tam Đường, Tân Uyên (công ty CP TPXK Đồng Giao 41 ha; Công ty cổ phần chanh leo Lai Châu liên kết trồng 270 ha ở Tam Đường); Cây dứa trồng mới 60 ha (Tân Uyên 30 ha, Sin Hồ 30 ha).

- Công tác bảo vệ thực vật: Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh trong tháng 323 ha, trong đó: Lúa 223 ha (sâu cuốn lá nhỏ, ốc bươu vàng...); Ngô 17,3 ha (sâu keo mùa thu, sâu ăn lá, chuột); Chè 69 ha (bệnh đốm nâu, bọ xít muỗi, rầy xanh); Chanh leo 3,7 ha (bệnh xoắn lá, nhện đỏ); Hoa hồng 3 ha (đốm đen); Rong riềng 7 ha (bệnh cháy lá). Diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 290 ha.

1.2. Chăn nuôi thú y, thủy sản

a) Tình hình chăn nuôi, thủy sản

Tổng đàn gia súc chính ước đạt 349.610 con; trong đó: Đàn trâu 92.840 con, đàn bò 25.170 con, đàn lợn 231.600 con; các loại gia súc khác: Ngựa 4.205 con, dê 37.100. Tổng đàn gia cầm ước đạt 1.860 nghìn con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 12.900 tấn (thịt lợn 7.200 tấn).

Diện tích ao nuôi trồng thủy sản đạt toàn tỉnh tại đạt 1.001 ha. Thể tích bể nuôi cá nước lạnh (cá Tầm, cá Hồi) đạt 26.750 m³. Thể tích nuôi cá lồng ước đạt 187.760 m³. Sản lượng nuôi trồng và đánh bắt tự nhiên trong tháng ước đạt 395 tấn (sản lượng nuôi trồng 381 tấn, sản lượng khai thác đạt 14 tấn), lũy kế ước đạt 1.735 tấn.

b) Tình hình dịch bệnh động vật và quản lý chăn nuôi

Tổng số gia súc mắc bệnh, buộc tiêu hủy do mắc bệnh và nghi mắc bệnh phát sinh trong tháng là 100 con, trong đó: Tiêu hủy do mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi 90 con/4.449kg tại 32 hộ/02 bản của huyện Phong Thổ (Sì Lở Lầu 31 hộ) và Sin Hồ (Pa Tần 01 hộ); bệnh Nhiệt Thán 07 con/1.111kg tại huyện Sin Hồ (xã Chăn Nưa); bệnh Đại 03 con chó tại xã Khổng Lào huyện Phong Thổ. Lũy kế đến nay, số gia súc mắc bệnh, chết và buộc phải tiêu hủy là 807 con; đã có 10 ổ dịch được công bố hết dịch theo quy định (02 ổ Dịch tả lợn Châu Phi, 08 ổ dịch bệnh Đại), hiện còn 04 ổ dịch (Nhiệt Thán 01, Đại 01, DTLCP 02) chưa qua 21 ngày, 05 ổ dịch đã qua 21 ngày (DTLCP 01 ổ), Đại 04 ổ); UBND các huyện, thành phố đang rà soát, hoàn thiện các thủ tục công bố hết dịch.

Tổng số vắc xin đã cấp để phục vụ tiêm phòng vắc xin định kỳ đợt 1 cho đàn gia súc là 263.244 liều tại 8/8 huyện, thành phố. Đến nay, các huyện (Tam Đường, Than Uyên, Nậm Nhùn, Mường Tè, Sin Hồ) đã tiêm xong, thành phố Lai Châu mới triển khai tiêm phòng vắc xin Đại chưa triển khai vắc xin định kỳ (do bố trí kinh phí muộn nên TP để thực hiện vào đợt 2), huyện Phong Thổ đã tiêm vắc xin Đại và Nhiệt thán và đến nay huyện chưa bố trí được kinh phí cho công tác tiêm vắc xin định kỳ gia súc.

1.3. Công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức sản xuất thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức lồng ghép nội dung hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, các quy định đảm bảo vệ sinh ATTP theo quy định của Trung ương, tỉnh và một số văn bản có liên quan. Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT 2 huyện Sin Hồ và Phong Thổ tổ chức 02 lớp/60 học viên tham gia tập huấn kiến thức quy định của pháp luật sản xuất, kinh doanh về chất lượng nông, lâm, thủy sản; sơ chế sau thu hoạch, bảo quản nông sản, phổ biến yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- Tình hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất: Đến nay toàn tỉnh có 41 ha nhà màng, nhà lưới; 21 ha áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm. Diện tích trồng trọt, chăn nuôi được chứng nhận tiêu chuẩn RA, VietGAP là 221 ha; 04 cơ sở trồng trọt được chứng nhận VietGAP với 41,8 ha; 04 cơ sở được chứng nhận ISO; 01 cơ sở nuôi trồng thủy sản được chứng nhận VietGAP với 9.000 m³; 01 cơ sở chăn nuôi được chứng nhận VietGAP với 1,1 ha; 01 cơ sở được chứng nhận hữu cơ với 27 ha.

**** Tình hình chế biến, tiêu thụ nông sản***

- Sản phẩm Chè: Trong tháng sản xuất được 2.155 tấn, tiêu thụ 1.786 tấn (trong đó xuất khẩu trực tiếp sang Afghanistan, Pakistan và Đài loan được 626 tấn; xuất ủy thác và bán nội tiêu 1.160 tấn), tồn kho khoảng 1.029 tấn.

- Chuối quả tươi: Sản lượng trong tháng ước đạt 1.800 tấn, xuất khẩu được 85 tấn qua cửa khẩu Lào Cai và chế biến chuối sấy được 2 tấn; số còn lại đang được các HTX, chủ sở hữu tiếp tục thu mua từ 6.000 - 7.000 đồng/kg (giá trung bình xuất khẩu 10.000 đến 12.000 đồng/kg). Giá thu mua thấp do lượng thu mua từ các doanh nghiệp Trung Quốc còn thấp.

2. Sản xuất lâm nghiệp

2.1. Công tác bảo vệ và phát triển rừng

- Công tác chuẩn bị trồng mới rừng: Đến nay đã chuẩn bị được 13.726.000 cây giống các loại, trong đó: Quế 11.926.000 cây; các loài cây khác 1.800.000 cây; Phát dọn thực bì được 1.660 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 117 ha,

trồng rừng sản xuất 1.543 ha (Quế 1.410 ha, cây gỗ lớn 133 ha); Cuộc hồ được 1.375 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 79 ha, trồng rừng sản xuất 1.296 ha (Quế 1.209 ha, cây gỗ lớn 87 ha). Đã thực hiện trồng mới được 975 ha, đạt 43,3% KH, trong đó: Rừng phòng hộ 56 ha; rừng sản xuất 919 ha (Quế 907 ha, cây gỗ lớn 12 ha).

- Trong tháng đã tổ chức các cuộc họp tuyên truyền tới 31 lượt thôn bản với 3.190 lượt người dân tham gia.

- Tổng số vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng trong tháng đã phát hiện là 10 vụ, trong đó: Phá rừng trái luật 02 vụ (diện tích thiệt hại 0,8401 ha); khai thác rừng trái pháp luật 01 vụ; mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật 07 vụ. Đồng thời đã phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 203 đợt tuần tra, kiểm tra, phát hiện 02 vụ vi phạm.

2.2. Tình hình thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Tích cực đôn đốc các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh kê khai, nộp tiền ủy thác chi trả DVMTR quý II/2023. Đến nay các đơn vị đã kê khai đầy đủ, đối với việc nộp tiền còn 08 đơn vị chưa nộp với tổng số tiền quý II/2023 là 3.074 triệu đồng.

- Triển khai tạm ứng chi phí quản lý năm 2023 cho các đơn vị đảm bảo đúng quy định. Trong tháng thực hiện tạm ứng cho 02 Ban QLRRPH huyện Tam Đường và huyện Phong Thổ với số tiền là 1.000 triệu đồng.

- Kết quả thu, chi tiền DVMTR: Thu trong tháng là 9.054 triệu đồng, tổng thu lũy kế từ đầu năm là 97.742 triệu đồng. Chi trong tháng là 1.598 triệu đồng, tổng chi lũy kế từ đầu năm là 470.651 triệu đồng (chi kế hoạch năm 2022 là 460.628 triệu đồng; chi kế hoạch năm 2023 là 10.023 triệu đồng).

3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và OCOP

- Trong tháng, thực hiện hướng dẫn các huyện triển khai kế hoạch giải ngân và đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo đúng tiến độ, chủ trì phối hợp với các sở ban ngành tỉnh kiểm tra tình hình tiến độ giải ngân nguồn vốn nông thôn mới năm 2021-2023.

- Tham gia Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP huyện Tam Đường và thành phố Lai Châu tổ chức đánh giá, phân hạng đối với các sản phẩm tham gia dự thi đợt 1 năm 2023. Tổng số có 34 hồ sơ đăng ký tham gia, trong đó có 33 hồ sơ sản phẩm đủ điều kiện trình Hội đồng tổ chức đánh giá, phân hạng, 1 hồ sơ sản phẩm không đủ điều kiện trình Hội đồng, qua kết quả đánh giá có 26 sản phẩm đạt hạng 3 sao, 6 sản phẩm có số điểm đạt tiềm năng 4 sao (trình Hội đồng cấp tỉnh tổ chức đánh giá phân hạng), 1 sản phẩm đạt hạng 2 sao (sản phẩm chưa đạt tiêu chuẩn, có thể tiếp tục nâng cấp để nâng lên hạng 3 sao).

- Ban hành kế hoạch kiểm tra liên ngành về công tác quản lý, duy trì và phát triển các sản phẩm đã được chứng nhận sản phẩm OCOP giai đoạn 2020 - 2022 trên địa bàn các huyện, thành phố đối với 29/71 chủ thể có 70/158 sản phẩm OCOP được chứng nhận. Qua kết quả kiểm tra các sản phẩm OCOP sau khi được công nhận tiếp tục duy trì sản lượng, chất lượng sản phẩm, nhiều cơ sở đã đầu tư nâng cấp mở rộng quy mô sản xuất, đa dạng mẫu mã bao bì phù hợp với quy định và thị hiếu của thị trường. Tuy nhiên, vẫn còn một số chủ thể vẫn chưa duy trì được một số tiêu chí của Chương trình, đoàn kiểm tra đã lập biên bản nhắc nhở và đề nghị chủ thể khắc phục.

4. Công tác thủy lợi - phòng chống lũ, bão và nước sạch VSMT

- Phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi thực hiện công tác quản lý khai thác hệ thống các công trình thủy lợi đảm bảo tưới tiêu.

- Tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để nắm bắt tình hình thiên tai và triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời. Từ ngày 07/7/2023 đến ngày 10/8/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra mưa dông, sạt lở đất gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước và Nhân dân:

+ Về người: Tại huyện Than Uyên: 04 người chết (02 người bị lũ cuốn trôi; 02 người bị sạt lở đất); 02 người mất tích; 04 người bị thương.

+ Về tài sản: 468 nhà bị ảnh hưởng, thiệt hại (Than Uyên 170 nhà; Nậm Nhùn 44 nhà; Sìn Hồ 160 nhà; Phong Thổ 38 nhà; Tam Đường 20 nhà; Tân Uyên 23 nhà; Mường Tè 08 nhà; Thành phố Lai Châu 05 nhà); 250,6 ha cây trồng các loại bị thiệt hại tại hầu hết các huyện, TP (lúa 237 ha; Ngô 5,1 ha; cây trồng khác 8,5 ha); 4,9 ha thủy sản bị vùi lấp, cuốn trôi (Phong Thổ 2,02 ha; Thành phố 2 ha; Sìn Hồ 0,7 ha; Than Uyên 0,18 ha); Về rừng thiệt hại 2,01 ha (*Trong đó: rừng tự nhiên 1,51 ha tại Than Uyên 1,31 ha, Sìn Hồ 0,2 ha; rừng trồng 0,5 ha tại Than Uyên*), các huyện Tam Đường, Than Uyên... còn một số diện tích rừng bị thiệt hại chưa đo đạc, thống kê được khối lượng, mức độ thiệt hại; 192 điểm trên 60 tuyến đường bị sụt lún, sạt lở với khối lượng đất đá khoảng 397.000 m³ gây ách tắc giao thông; Mưa lũ làm hư hỏng 40 công trình thủy lợi, 02 công trình nước sinh hoạt, 01 công trình kè; ngoài ra còn 16 công trình trường học và công trình khác. Ước tổng thiệt hại do mưa lũ trên 140 tỷ đồng.

- Công tác khắc phục: Ngay sau khi thiên tai xảy ra, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã thành lập 06 đoàn công tác xuống kiểm tra, chỉ đạo khắc phục tại các huyện bị ảnh hưởng, thiệt hại do thiên tai; động viên, thăm hỏi các hộ dân bị thiệt hại về người. Chỉ đạo tiếp tục huy động lực lượng tổ chức tìm kiếm người bị mất tích; Rà soát các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, các điểm dân cư có nguy cơ cao để chủ động phương án ứng phó; Tiếp tục kiểm tra khu vực sông suối bị cản trở để thanh thải dòng chảy, đảm bảo

dòng chảy thông suốt, tránh lũ quét phá hoại sản xuất; Bố trí ngay phương tiện, lực lượng khẩn trương hốt, dọn sứt sạt đảm bảo giao thông; Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng cứu hộ, cứu nạn (24/24 giờ), theo dõi nắm chắc tình hình diễn biến của thời tiết để kịp thời ứng phó, phòng, chống.

- Thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: Tiếp tục phối hợp với các đơn vị, chính quyền địa phương tuyên truyền vận động tháo gỡ khó khăn thực hiện thi công phần khối lượng còn lại của công trình cấp NSH cụm bản Trung tâm xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên; Giải ngân nguồn vốn đối ứng NSDP của công trình được kéo dài năm 2022 sang 2023.

5. Công tác phát triển nông thôn

- Hiện toàn tỉnh có 172 HTX đang hoạt động lĩnh vực nông nghiệp (gồm 30 HTX trồng trọt; 24 HTX chăn nuôi; 04 HTX lâm nghiệp; 20 HTX thủy sản, 94 HTX nông nghiệp tổng hợp), trong đó: Thành phố Lai Châu 19 HTX, Tam Đường 26 HTX, Tân Uyên 21 HTX, Than Uyên 38 HTX, Phong Thổ 24 HTX, Sìn Hồ 8 HTX, Mường Tè 13 HTX Nậm Nhùn 23 HTX; Các HTX nông nghiệp đã thu hút 1.548 thành viên, giải quyết việc làm cho 1.860 lao động; tổng HTX nông nghiệp tham gia liên kết 31 HTX, chiếm 18% tổng số HTX NN; hiện có 35 HTX NN sở hữu 71/158 sản phẩm OCOP được UBND tỉnh công nhận, chiếm 44,9% tổng số sản phẩm OCOP toàn tỉnh.

- Tình hình hoạt động của các trang trại: Hiện toàn tỉnh có 16 trang trại (gồm 5 trang trại trồng trọt; 4 trang trại chăn nuôi, 7 trang trại tổng hợp), trong đó Tân Uyên có 10 trang trại; Tam Đường có 01 trang trại; thành phố Lai Châu có 05 trang trại; tổng diện tích trong trang trại 67 ha, giải quyết việc làm thường xuyên cho 75 lao động.

- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn: Từ đầu năm đến nay các huyện, thành phố đã mở được 110 lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn với số lượng học viên tham gia 3.313 người (đạt 68,81%) Kế hoạch, trong đó Phong Thổ 14 lớp 425 học viên; Sìn Hồ 10 lớp 318 học viên; Tam Đường 15 lớp 450 học viên; Nậm Nhùn 10 lớp 280 học viên; Tân Uyên 12 lớp 360 học viên; Than Uyên 26 lớp 770 học viên; Mường Tè 18 lớp 555 học viên; thành phố 05 lớp 155 học viên.

- Về Chương trình bố trí dân cư: Phối hợp đi kiểm tra Kiểm tra thực tế đánh giá tác động môi trường Dự án sắp xếp ổn định dân cư bản Nậm Pồ, xã Nậm Mạnh, bản Nậm Cười xã Hua Bum huyện Nậm Nhùn.

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Nội dung số 4) với các dự án: Dự án 1: Hỗ trợ nước sinh hoạt; Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để

sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Tiêu dự án 1 Dự án 3.

6. Kết quả thực hiện các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh

*** Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh về quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025**

- Về trồng trọt: Hỗ trợ lúa hàng hóa tập trung: Các địa phương đã lồng ghép các nguồn vốn thực hiện ước đạt 3.836 ha lúa hàng hóa tập trung, gieo trồng các giống lúa thuần chất lượng như: J02, Ség cù, Hương thơm số 1, Nếp 97, DS1, Vass 16, BC 15, Nếp địa phương... đã thu hoạch 1.475 ha lúa vụ đông xuân, năng suất đạt 55,8 tạ/ha, sản lượng đạt 8.230 tấn, trong đó: Vụ đông xuân đã nghiệm thu thanh toán 92,17 ha; kinh phí 162.582.000 đồng; vụ mùa là 410 ha (*Than Uyên 120 ha; Phong Thổ 177 ha; Tân Uyên 113 ha*).

- Trồng mới chè: Diện tích làm đất ước đạt 269 ha, trồng mới 149 ha.

- Trồng mới cây ăn quả: đã thực hiện 51,85 ha (*Tam Đường 40,8 ha; Tân Uyên 11,05 ha*).

- Hỗ trợ trồng hoa địa lan: Có 10 doanh nghiệp, HTX, 01 tổ hợp tác, 294 hộ dân đăng ký hỗ trợ với số lượng 40.000 chậu; đã thực hiện hỗ trợ được 12.052 chậu địa lan tại huyện Sin Hồ.

- Về chăn nuôi: các huyện đang triển khai, hướng dẫn người dân thực hiện các nội dung đăng ký hỗ trợ; số lượng dự kiến thực hiện: 17.201m² chuồng trại, 710m³ Biogas, 135 ha cỏ, 2.305 thùng ong. Thành phố Lai Châu đang tiến hành khảo sát các cơ sở, lập danh sách hỗ trợ; huyện Tân Uyên dự kiến không thực hiện các nội dung hỗ trợ về chăn nuôi.

- Về thủy sản: Các huyện đang triển khai, hướng dẫn người dân thực hiện nội dung đăng ký hỗ trợ cá lồng với số lượng dự kiến thực hiện 275 lồng.

*** Nghị quyết 08/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025:**

Công tác chuẩn bị trồng mới rừng: Đến nay đã chuẩn bị được 13.726.000 cây giống các loại, trong đó: Quế 11.926.000 cây; các loài cây khác 1.800.000 cây; Phát dọn thực bì được 1.660 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 117 ha, trồng rừng sản xuất 1.543 ha (*Quế 1.410 ha, cây gỗ lớn 133 ha*); Cuộc hồ được 1.375 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 79 ha, trồng rừng sản xuất 1.296 ha (*Quế 1.209 ha, cây gỗ lớn 87 ha*). Đã thực hiện trồng mới được 975 ha, đạt 43,3% KH, trong đó: Rừng phòng hộ 56 ha; rừng sản xuất 919 ha (*Quế 907 ha, cây gỗ lớn 12 ha*).

*** Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND Ngày 23/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh:** Diện tích thực hiện liên kết gồm 259 ha cây chanh leo; 45 ha lúa vụ đông xuân; 86,6 ha lúa vụ mùa.

*** Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh thông qua đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.**

Trong tháng, chưa có tổ chức, cá nhân đề xuất hỗ trợ Sâm Lai Châu, Bảy lá một hoa, Lan kim tuyến theo Đề án được phê duyệt.

Lũy kế từ đầu năm đã thực hiện trồng 3,5 ha sâm Lai Châu, 05 ha cây đương quy tại huyện Sin Hồ và 0,24 ha đảng sâm ở huyện Mường Tè.

*** Nghị quyết số 39/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về thông qua đề án phát triển sản xuất nông nghiệp các xã đặc biệt khó khăn và xã biên giới tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025**

- Về trồng trọt: Cây lương thực: Cây lúa: Diện tích thực hiện ước đạt 18.031 ha trong đó Lúa đông xuân 3.123 ha ha, năng suất ước đạt 52,5 tạ/ha, sản lượng ước đạt 16.887 tấn. Lúa mùa diện tích thực hiện ước đạt 14.908 ha; Cây ngô: Diện tích thực hiện 11.475 ha. Cây chè Tiếp tục chăm sóc diện tích 78 ha chè cổ thụ trồng năm 2021, 2022; trồng mới 140 ha ha chè tập trung. Cây ăn quả: Đã thực hiện trồng mới được 178,6 ha cây Chanh leo tại huyện Tam Đường. Cây dược liệu: Thực hiện trồng 3,5 ha sâm Lai Châu, 04 ha cây đương quy tại huyện Sin Hồ và 0,24 ha đảng sâm tại huyện Mường Tè. Thực hiện 04 mô hình khuyến nông về trồng trọt, trong đó: 02 mô hình trồng lúa thuần qui mô 31,8 ha, sử dụng giống lúa thuần VNR 20, TBR225 tại huyện Phong Thổ; 01 mô hình trồng khoai sọ quy mô 08 ha tại huyện Mường Tè, 01 mô hình cây đảng sâm quy mô 0,24 ha tại huyện Mường Tè.

- Về chăn nuôi: Tổng đàn gia súc chính ước đạt 213.580 con (trâu 61.170 con, bò 15.450con, lợn 136.960 con). Tổng đàn gia cầm 930.510 con.

- Về thủy sản: Diện tích ao nuôi ước đạt 398 ha; thể tích nuôi cá lồng 70.848 m³; thể tích nuôi cá nước lạnh 6.367 m³ bể.

II. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 8 năm 2023

1. Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn làm đất trồng chè, cây ăn quả, tiến độ trồng chè cây ăn quả đảm bảo theo kế hoạch giao. Tổ chức chăm sóc cây chè, cây ăn quả để đảm bảo năng suất, sản lượng.

- Tiếp tục giám sát tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng trong thời gian tới, quản lý chặt chẽ các đối tượng dịch hại trên cây trồng vụ mùa và cây trồng vụ thu đông năm 2023.

- Tham mưu và xử lý triệt để khi phát hiện thấy dịch hại thuộc đối tượng kiểm dịch hoặc sinh vật gây hại lạ lây lan, phát tán trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện công tác giám sát ruồi đục quả biên giới Việt - Trung năm 2023 khu vực Lai Châu (Việt Nam) - Vân Nam (Trung Quốc).

2. Chăn nuôi, thú y, thủy sản

- Tiếp tục theo dõi, tổng hợp, thống kê tổng đàn vật nuôi, sản lượng chăn nuôi, chuồng nuôi, diện tích cỏ trồng phát triển chăn nuôi...; diện tích ao, thể tích bể, lồng nuôi, sản lượng thủy sản trên địa bàn tỉnh; thực hiện các Nghị quyết, đề án, chính sách hỗ trợ giai đoạn 2021-2025 trong lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản.

- Xây dựng Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định “Khu vực cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong Danh mục và “Nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong Danh mục”.

- Tiếp tục nắm bắt diễn biến tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm qua nhiều kênh thông tin khác nhau, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật có hiệu quả; thực hiện lấy mẫu giám sát LMLM sau tiêm phòng theo kế hoạch. Đồng thời đôn đốc các huyện, thành phố chủ động tham mưu Kế hoạch triển khai “Tháng vệ sinh khử trùng tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2023 trên địa bàn tỉnh” và triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2023.

- Tiếp tục phối hợp cùng Viện Thú y triển khai, thực hiện Nhiệm vụ khoa học “Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ bệnh Viêm da nổi cục (Lumpy Skin Disease - LSD) và xây dựng giải pháp kiểm soát dịch ở trâu, bò Việt Nam”.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các thủ tục tổ chức triển khai thực hiện dự án liên kết chuỗi chăn nuôi ngựa sinh sản.

- Xây dựng và hoàn thiện tài liệu tập huấn bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, thủy sản; “Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và chăn nuôi an toàn sinh học”.

3. Lâm nghiệp

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về quản lý bảo vệ rừng trong mọi tầng lớp dân cư. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Hướng dẫn chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023; tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư tổ chức thực hiện công tác trồng rừng đảm bảo đúng tiến độ, kỹ thuật. Tổ chức kiểm tra chất lượng cây giống khi các chủ đầu tư sử dụng để trồng rừng.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho kiểm lâm; các lực lượng bảo vệ rừng và tập huấn về tuyên truyền bảo vệ động vật rừng hoang dã.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng tỉnh Lai Châu; Thực hiện đề án chuyển đổi số: Xây dựng hệ thống phát hiện sớm các điểm cháy rừng, trạm quan trắc giám sát, bảo vệ rừng, hệ thống phân vùng trọng điểm cháy rừng.

4. Chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam tiếp nhận tiền ủy thác chi trả DVMTR của các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực liên tỉnh năm 2023. Triển khai ký kết hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR với các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh đi vào hoạt động đảm bảo đúng quy định.

- Tiếp tục đôn đốc các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh kê khai và nộp tiền ủy thác DVMTR quý II năm 2023.

- Triển khai tạm ứng chi phí quản lý năm 2023 cho các đơn vị đảm bảo đúng quy định.

5. Công tác phát triển nông thôn

- Tiếp tục triển khai thực hiện chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo nội dung kế hoạch số 994/KH-UBND tỉnh ngày 16/4/2021.

- Đôn đốc chỉ đạo công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn tại các huyện, thành phố theo kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2023 của UBND tỉnh ban hành và khuyến khích nhân rộng các mô hình đào tạo có hiệu quả.

- Tổng hợp danh sách các tác giả và sản phẩm dự thi Hội thi sản phẩm thủ công mỹ nghệ Việt Nam năm 2023. Đôn đốc các tác giả gửi sản phẩm dự thi về Ban Tổ chức Hội thi đúng tiến độ và hỗ trợ tổ chức Hội thi.

- Tiếp tục Kiểm tra kết quả thực hiện năm 2022, tại các dự án bố trí dân cư; khảo sát, thẩm tra địa bàn các dự án bố trí dân cư xây dựng mới. Tham mưu chính sách thực hiện Chương trình bố trí ổn định dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, di cư tự do, khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định 590/QĐ-TTg.

- Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 20/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục hoàn thiện dự thảo văn bản của UBND tỉnh hướng dẫn mức hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp thuộc chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

6. Công tác thủy lợi - phòng chống lũ bão; Nước sạch và VSMT

- Phối hợp với công ty TNHH một thành viên quản lý thủy nông, phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện, phòng Kinh tế thành phố chỉ đạo thực hiện tu sửa hệ thống các công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương phục vụ sản xuất.

- Chủ động thực hiện các biện pháp xử lý, ứng phó với các diễn biến thời tiết bất thường, tình huống thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: Tiếp tục rà soát lập hồ sơ trình thẩm định phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành, báo cáo tài chính Quý III chương trình về Ban Điều phối TW theo Quy định. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật mô hình cấp nước sạch sử dụng tubin tự động tại xã Nậm Tăm, huyện Tam Đường (theo Công văn số 2256/UBND-KTN ngày 19/6/2023).

7. Công tác quản lý chất lượng

- Hỗ trợ, tư vấn các cơ sở tham gia cấp giấy chứng nhận ATTP, tiếp nhận và giải quyết các TTHC theo quy định; Xây dựng tài liệu, tổ chức triển khai, hoàn thiện nội dung tập huấn theo kế hoạch đề ra.

- Xây dựng Kế hoạch thẩm định định kỳ đợt 2 năm 2023; kiểm tra, giám sát chất lượng ATTP nông, lâm, thủy sản dịp Tết trung thu năm 2023.

- Tiếp tục theo dõi, cập nhật tình hình chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản của tỉnh, đặc biệt là các mặt hàng chủ lực có sản lượng lớn để tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tiếp tục thực hiện dự án “Xây dựng hệ thống thông tin quản lý, giám sát minh bạch thông tin, kết nối tiêu thụ sản phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh”.

8. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và OCOP

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh và cấp thôn bản.

- Tổ chức rà soát, đánh giá các chỉ tiêu tiêu chí nông thôn mới năm 2023

và xây dựng kế hoạch năm 2024. Xây dựng kế hoạch và dự kiến phân bổ nguồn vốn năm 2024.

- Đôn đốc các huyện đẩy nhanh tiến độ triển khai, tiến độ giải ngân các nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng NTM.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ các huyện triển khai thực hiện và hỗ trợ chủ thể xây dựng hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2023.

- Tiếp tục tham gia Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện tổ chức đánh giá, phân hạng đối với các sản phẩm tham gia dự thi đợt 1 năm 2023. Tổ chức tiếp nhận hồ sơ các sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh theo đề nghị của UBND các huyện, thành phố.

9. Thực hiện chương trình công tác năm 2023 và các đề án, NQ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh

Phối hợp UBND các huyện, các sở, ngành, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, Nghị quyết, Quyết định của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tình hình sản xuất nông - lâm nghiệp tháng 8, phương hướng, nhiệm vụ tháng 9 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (b/c);
- TT Tỉnh Ủy, UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Đài PT&TH; Báo Lai Châu;
- UBND các huyện, Thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Cục thống kê tỉnh;
- Ngân hàng NN Chi nhánh Lai Châu;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Lịch